

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 31-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc;

Ông Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu N, sinh năm: 1986, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: 203/5, ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Hớt tóc; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Thanh T; có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: 203/5, ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Lê Thị T - sinh năm: 1976. (có mặt)

2. Lê Thị Ngọc H - sinh năm: 1981. (có mặt)

Cùng nơi cư trú: 204/5, ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị T - sinh năm: 1956. (có mặt); Nơi cư trú: 204/5, ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Châu Hoàng H - sinh năm: 1975. (vắng mặt); Nơi cư trú: ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị Thanh T - sinh năm: 1958. (có mặt)

3. Nguyễn Thị Thanh T - sinh năm: 1972. (vắng mặt)

4. Nguyễn Thanh - sinh năm: 1959. (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: 203/5, ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/10/2020, Nguyễn Hữu N sau khi uống bia xong thì nhớ lại chuyện chị Lê Thị T chửi các anh thợ hồ khi xây nhà cho cha, mẹ của N làm rơi xi măng qua nhà mẹ ruột của chị T và việc chị T chửi nhau với cha, mẹ của N, nên N ra sau nhà lấy sợi dây xích bằng kim loại nặng 320gam, quấn một đầu dây xích lại thành một cục rồi dùng dây chì có sẵn trong dây xích buộc lại và chừa lại một đoạn dài khoảng 50cm dùng để cầm. Sau khi buộc dây xích xong, N để dây xích vào cốp xe mô tô của N rồi chạy xe từ nhà ở ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung đến nhà của chị T ở ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, khi đến nơi N nhìn thấy chị T đang ở trong nhà hát karaoke, N dựng xe trước cửa nhà và lấy dây xích trong cốp xe ra đi vào nhà đứng đối diện với chị T, N cầm sợi dây xích bằng tay phải đánh liên tiếp nhiều cái trúng vào vùng mặt, vùng cổ, lưng của chị T, chị T kêu cứu thì bà Nguyễn Thị T mẹ ruột của chị T, ở nhà kế bên đi đến can ra thì bị N đập một cái làm bà T té xuống đường và bị bông gân tay. N tiếp tục lôi chị T ra ngoài sân đánh tiếp thì chị Lê Thị Ngọc H là em ruột của chị T chạy đến can ngăn thì N tiếp tục cầm dây xích đánh nhiều cái trúng vào vùng vai trái của chị H, sau đó được nhiều người ở xóm can ra nên N dừng lại không đánh chị T và chị H nữa. Chị T và chị H được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị ở bệnh viện Quân y 121 tại thành phố Cần Thơ. Chị H điều trị đến ngày 13/10/2020, chị Thanh điều trị đến ngày 21/10/2020 thì xuất viện.

Đến ngày 15/02/2021, chị Lê Thị T và Lê Thị Ngọc H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Hữu N.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã tạm giữ: 01 sợi dây xích, một đầu được quấn lại thành một cục lấy dây chì buộc lại, còn một đầu để nguyên, có trọng lượng 320gam.

Tại các bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 85, 86/TgT cùng ngày 17/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Thị T do thương tích gây ra là 22%, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Thị Ngọc H do thương tích gây ra là 05%.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKSLVg, ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, truy tố Nguyễn Hữu N ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu N khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị hại Lê Thị T trình bày: Chiều tối ngày 10/10/2020 khi chị đang ở nhà thì bị cáo N đến đánh gây thương tích cho chị, chị đã nhận tiền bồi thường từ bị cáo xong,

chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không trình bày gì thêm.

Bị hại Lê Thị Ngọc H trình bày: Chiều tối ngày 10/10/2020 khi chị đang ở nhà thì bị cáo N đến đánh chị T, chị vô can ngăn thì bị bị cáo đánh gây thương tích, chị đã nhận tiền bồi thường từ bị cáo xong, chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không trình bày gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T trình bày: Ngày 10/10/2020 bà bị Nguyễn Hữu N đập té làm bong gân tay, bà T có đến trạm y tế xã P H khám và mua thuốc uống, bà T không yêu cầu xử lý hình sự đối với N và không yêu cầu N bồi thường gì cho bà và không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên sau khi đã có uống bia Nguyễn Hữu N đã có hành vi dùng sợi dây xích bằng kim loại nặng 320 gam, một đầu dây xích được quấn lại thành một cục rồi dùng dây chì buộc lại, còn một đầu dài khoảng 50cm để nguyên đánh liên tiếp nhiều cái vào người chị Lê Thị T gây tổn thương cơ thể là 22% và chị Lê Thị Ngọc H gây tổn thương cơ thể là 05%, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo đã khắc phục hậu quả xong cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề N Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu N từ 02 năm tù đến 03 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong. Về xử lý vật chứng: Đề N Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 sợi dây xích, một đầu được quấn lại thành một cục lấy dây chì buộc lại, còn một đầu để nguyên, có trọng lượng 320gam.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Đối với bà Nguyễn Thị T bị Nguyễn Hữu N đập té làm bong gân tay, bà T có đến trạm y tế xã P H khám và mua thuốc uống. Do thương tích nhẹ nên bà T không yêu cầu xử lý hình sự đối với N và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Hữu N thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến

hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu N đã có hành vi dùng dây xích bằng kim loại nặng 320gam, một đầu dây xích được quấn lại thành một cục rồi dùng dây chì buộc lại, còn một đầu dài khoảng 50cm để nguyên đánh liên tiếp nhiều cái vào người chị Lê Thị T gây tổn thương cơ thể là 22% và chị Lê Thị Ngọc H gây tổn thương cơ thể là 05%. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, thương tích của bị cáo gây ra cho các bị hại là 22% và 5%, nhưng hung khí mà bị cáo sử dụng là hung khí nguy hiểm, nên hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu N có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

i) Có tính chất côn đồ;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu N là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn không lớn mà bị cáo gây thương tích cho các bị hại. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo xem thường pháp luật, bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì lớn mà bị cáo lại gây thương tích cho bị hại, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại là hung khí nguy hiểm. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với Nguyễn Hữu N có hành vi dùng chân đạp bà Nguyễn Thị T té làm bong gân tay, bà T có đến trạm y tế xã P H khám và mua thuốc uống. Bà T không yêu cầu xử lý hình sự đối với N nên không xem xét giải quyết.

[5] Những người làm chứng có mặt và vắng mặt tại phiên tòa, qua các lời khai tại phiên tòa và lời khai có trong hồ sơ vụ án là phù hợp và đúng như nội dung vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Hữu N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề N giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 sợi dây xích, một đầu được quấn lại thành một cục lấy dây chì buộc lại, còn một đầu để nguyên, có trọng lượng 320gam đây là hung khí bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Tvà Lê Thị Ngọc H đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N - 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 sợi dây xích, một đầu được quấn lại thành một cục lấy dây chì buộc lại, còn một đầu để nguyên, có trọng lượng 320gam.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của N quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/5/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Út